

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Tiểu dự án 2 - Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Đắk Kôi

Kính gửi: Đoàn giám sát Ban Dân tộc HĐND tỉnh.

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-HĐND ngày 12/8/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về thành lập Đoàn giám sát của Ban Dân tộc HĐND tỉnh giám sát chuyên đề về tình hình triển khai thực hiện Dự án 9 (*Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn gặp nhiều khó khăn*) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, từ năm 2021 đến năm 2025 và Thông báo số 24/TB-ĐGS ngày 12/8/2025 của Đoàn giám sát Ban Dân tộc HĐND tỉnh Quảng Ngãi về nội dung, đề cương báo cáo giám sát chuyên đề về tình hình triển khai thực hiện Dự án 9 (*Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn gặp nhiều khó khăn*) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, từ năm 2021 đến năm 2025.

UBND xã Đắk Kôi báo cáo kết quả triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Xã Đắk Kôi được thành lập trên cơ sở hợp sáp nhập hai xã Đắk Kôi và Đắk Tơ Lung, thuộc huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum (cũ)⁽¹⁾; là xã miền núi, có vị trí địa lý cách Trung tâm chính trị - Hành chính tỉnh gần 200 km, có tổng diện tích tự nhiên là 45.047,81 ha (*trong đó: Đắk Tơ Lung (cũ) là 12.420,1 ha, Đắk Kôi (cũ) là 32.627,71 ha*). Tính đến 31/12/2024, dân số trên địa bàn toàn xã là 5.813 người/1.571 hộ, trong đó người đồng bào dân tộc thiểu số 5.484 người, chiếm 94,34% và 1.468 hộ chiếm 93,44%. Tổng số hộ nghèo trên địa bàn xã là 141 hộ, chiếm tỷ lệ 8,98%, hộ nghèo dân tộc thiểu số là 140 hộ/141 hộ chiếm tỷ lệ 99,3%; hộ cận nghèo là 113 hộ, chiếm tỷ lệ 7,2%, hộ cận nghèo dân tộc thiểu số là 112 hộ/113 hộ chiếm tỷ lệ 99,11%. Cộng đồng dân tộc thiểu số trên địa bàn xã chủ yếu là dân tộc Xơ Đăng, Tơ Đơ và một số dân tộc thiểu số khác như: Ba Na, Tày, Nùng, Thái, Mường,.... Dân cư phân bố rải rác tại các thôn, làng trên địa bàn xã.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN DỰ ÁN 9

1. Công tác chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền

⁽¹⁾ Theo Quyết định số 1670-QĐ/TU ngày 17/6/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Kon Tum (cũ).

- Cấp ủy Đảng, chính quyền đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt công tác phòng ngừa, ngăn chặn và giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn xã, chỉ đạo tổ chức truyền thông, vận động, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong hôn nhân; lồng ghép các hoạt động tuyên truyền với các hoạt động giao lưu văn hóa, lễ hội, hội nghị, sinh hoạt cộng đồng, hoạt động ngoại khóa của trường học, câu lạc bộ, tổ, nhóm. Gắn với việc phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, già làng, trưởng bản, người có uy tín.

- Hàng năm, UBND xã ban hành nhiều văn bản để tổ chức triển khai thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã.

(Có Phụ lục 01 chi tiết kèm theo).

2. Việc thành lập, kiện toàn và hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp xã: UBND xã đã ban hành Quyết định⁽²⁾ thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia xã Đắk Kôi giai đoạn 2021-2025 và Quyết định⁽³⁾ thành lập Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

3. Công tác phối hợp: Trong những năm qua, UBND xã đã chủ động phối hợp để triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, cụ thể: Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân và gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật Trẻ em; tổ chức các đợt truyền thông, tư vấn pháp luật trực tiếp tại cơ sở; Lồng ghép nội dung tuyên truyền phòng, chống tảo hôn trong các hoạt động văn hóa - văn nghệ, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, phát huy hương ước, quy ước thôn làng theo hướng tiến bộ; Phối hợp với các trường học tăng cường công tác giáo dục pháp luật, kỹ năng sống cho học sinh; phối hợp với đoàn thanh niên, hội phụ nữ tuyên truyền nâng cao nhận thức cho học sinh, cha mẹ học sinh, đặc biệt là học sinh dân tộc thiểu số, phối hợp tuyên truyền tác hại của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống đối với sức khỏe sinh sản, chất lượng dân số; lồng ghép vào các chương trình chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, xây dựng chuyên trang, tin, bài, phóng sự phản ánh tình hình, gương điển hình tiên tiến; kịp thời lên án, phê phán các trường hợp vi phạm, phát huy vai trò của tổ chức Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân... trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân; triển khai ký cam kết “Không tảo hôn, không kết hôn cận huyết thống” tại các thôn, làng, phối hợp nắm tình hình, ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình, góp phần răn đe, phòng ngừa, huy động già làng, trưởng thôn, người có uy tín, chức sắc tôn giáo tham gia tuyên truyền, giám sát.

4. Công tác tuyên truyền, phổ biến: Nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của xã hội, cộng đồng và người dân vùng dân tộc thiểu số trong thực hiện các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình; tăng cường các

² Số 05/QĐ/UBND ngày 15/7/2025.

³ Số 16/QĐ/UBND ngày 07/8/2025 của UBND xã.

hoạt động tuyên truyền, cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật, truyền thông, vận động, tư vấn, can thiệp, hỗ trợ... tăng cường khả năng tiếp cận thông tin tuyên truyền và huy động sự tham gia của cộng đồng, nhất là địa bàn vùng dân tộc thiểu số làm thay đổi nhận thức, hành vi trong việc giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống góp phần nâng cao chất lượng dân số và nguồn nhân lực vùng dân tộc thiểu số. Hàng năm, UBND xã đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thường xuyên tổ chức các đợt thông tin, tuyên truyền; phổ biến sâu rộng về mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp thực hiện các nội dung thuộc Tiêu dự án 2 - Dự án 9 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến toàn thể cán bộ, công chức làm công tác dân tộc và người dân trên địa bàn xã với nhiều hình thức phong phú, đa dạng phù hợp với từng đối tượng, từ đó góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền; các ngành, đoàn thể chính trị-xã hội, già làng, trưởng thôn, người có uy tín và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn xã trong việc thực hiện thông tin, tuyên truyền liên quan đến Luật Hôn nhân và gia đình, phụ nữ, trẻ em, bình đẳng giới, dân số....

5. Công tác phối hợp tham gia vào hoạt động đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ và cộng đồng: Hàng năm, UBND xã đã chỉ đạo bộ phận chuyên môn phối hợp với Ban quản lý các thôn tổ chức rà soát, lập danh sách cộng đồng và cán bộ xã tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực do cấp tỉnh tổ chức theo quy định

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TIÊU DỰ ÁN 2 - DỰ ÁN 9

1. Công tác truyền thông

Trong những năm qua, UBND xã phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đơn vị có liên quan, ban quản lý các thôn tổ chức tuyên truyền về giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống được 68 cuộc, với khoảng 3.400 lượt người tham dự; tuyên truyền qua hệ thống Đài truyền thanh xã 02 lần/tháng; hàng quý đăng từ 1-2 tin bài trên Trang thông tin điện tử xã. Đồng thời, phối hợp với Phòng Dân tộc huyện Kon Rẫy (cũ) triển khai thực hiện một số nội dung sau:

- Tổ chức 04 hội nghị tuyên truyền về giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống với khoảng 280 lượt người tham gia, phối hợp cấp phát khoảng hơn 85 bộ tài liệu, tờ rơi với nội dung nói không với tảo hôn, chung tay ngăn chặn, đẩy lùi hôn nhân cận huyết thống.

- Lắp đặt 26 bảng tuyên truyền tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số tại nhà Rông của các thôn trên địa bàn xã Đăk Kôi (cũ).

- Cấp 02 bảng tuyên truyền tại 02 trường Trung học cơ sở trên địa bàn xã.

- Lắp đặt 01 cụm pano tuyên truyền giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại Trường PTDTBT-THCS Đăk Kôi.

- Cấp 21 băng rôn tuyên truyền giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn xã.

*** Tóm lại:** Thông qua công tác tuyên truyền, vận động của các tổ tư vấn, can thiệp đã giúp đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã đã được cung cấp thông tin, kiến thức pháp luật về hôn nhân và gia đình; có nhận thức đầy đủ hơn về hậu quả, hệ lụy của tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống đối với cá nhân, gia đình và xã hội; từ đó có sự thay đổi trong hành vi góp phần giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

2. Hoạt động tư vấn, can thiệp lồng ghép: Trong những năm qua, UBND xã đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn triển khai lồng ghép tổ chức các buổi tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về hôn nhân và gia đình liên quan đến tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trực tiếp cho người dân tại 17 thôn trên địa bàn xã. Trong đó, tập trung vào đối tượng thanh niên, phụ nữ, trẻ em tại các thôn, làng, thu hút hơn 3.400 lượt người dân tham gia.

3. Duy trì và triển khai mô hình: Ban Dân tộc tỉnh Kon Tum (cũ) đã thành lập 01 mô hình điểm nhân rộng “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số” giai đoạn 2019-2020 trên địa bàn xã Đăk Tơ Lung (cũ). Đồng thời, thành lập các tổ tư vấn tại các thôn để triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, vận động đến từng đối tượng người dân, tổ chức cho các hộ gia đình có con em trong độ tuổi vị thành niên ký bản cam kết không để xảy ra tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn. Nhờ đó tỷ lệ các trường hợp tảo hôn trên địa bàn đã giảm đáng kể tại các thôn.

4. Số lượt người tham gia bồi dưỡng, nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác dân tộc tham gia thực hiện dự án

- Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh Kon Tum (cũ) triệu tập 12 cán bộ, công chức xã, 44 đại biểu cộng đồng tham gia lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân, dân số và gia đình như: Khái niệm, thực trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, vai trò của cán bộ, công chức cấp xã, thôn trong việc truyền thông chuyển đổi nhận thức hành vi trong hôn nhân của đồng bào dân tộc thiểu số; kiến thức và kỹ năng truyền thông về giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; quy định của pháp luật về hôn nhân gia đình tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, kỹ năng truyền thông vận động tư vấn pháp luật về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống tại cơ sở.

- Triệu tập đại biểu người có uy tín tham gia với Đoàn công tác của Ban Dân tộc tỉnh Kon Tum (cũ) tham quan học tập kinh nghiệm tại các tỉnh miền Trung với 02 người tham gia.

5. Kết quả về tăng/giảm số vụ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống

- Tổng số cặp tảo hôn từ năm 2021 đến 30/8/2025 là: 04 cặp. Trong đó:

+ Năm 2021: 04 cặp (xã Đăk Kôi (cũ): 00 cặp, xã Đăk Tơ Lung (cũ): 04 cặp).

+ Từ năm 2022, 2023, 2024 và đến 30/8/2025: Trên địa bàn xã Đăk Kôi không có trường hợp tảo hôn.

- Tổng số cặp hôn nhân cận huyết thống: Không có.

- Nguyên nhân tăng/giảm tình trạng tảo hôn:

+ *Nguyên nhân tăng tình trạng tảo hôn*: Do phong tục, tập quán còn lạc hậu, nhận thức của các đối tượng còn hạn chế, ảnh hưởng từ gia đình, cộng đồng, trình độ học vấn còn hạn chế, điều kiện kinh tế khó khăn, ảnh hưởng của mạng xã hội, môi trường sống.

+ *Nguyên nhân giảm tình trạng tảo hôn*: Công tác tuyên truyền pháp luật được đẩy mạnh, nâng cao trình độ học vấn, phát triển kinh tế - xã hội, sự vào cuộc của chính quyền, đoàn thể, thay đổi nhận thức, phong tục tập quán, tăng cường chế tài xử lý vi phạm, sự hỗ trợ từ các dự án của Chương trình mục tiêu quốc gia.

(Có Phụ lục 02 chi tiết kèm theo).

6. Việc quản lý, sử dụng và giải ngân các nguồn vốn: UBND xã Đăk Kôi không được giao kinh phí để triển khai thực hiện Tiểu dự án 2- Dự án 9 (*Kinh phí thực hiện Tiểu dự án 2 - Dự án 9 do Phòng Dân tộc thuộc UBND huyện Kon Rẫy trước đây thực hiện*).

(Có Phụ lục 03 chi tiết kèm theo).

7. Công tác kiểm tra, giám sát: Hằng năm, UBND xã đã phối hợp với UBND huyện Kon Rẫy (cũ) tổ chức 03 đợt, Ban Dân tộc tỉnh Kon Tum (cũ) tổ chức 01 đợt kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Tiểu dự án 2 - Dự án 9 trên địa bàn xã. Đồng thời, chỉ đạo các bộ phận chuyên môn phối hợp với Trưởng Ban quản lý các thôn tổ chức rà soát, thống kê các trường hợp tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn xã để có giải pháp xử lý kịp thời.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được: Được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đã triển khai thực hiện công tác giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã được thực hiện có hiệu quả. Thông qua công tác tuyên truyền, vận động bằng nhiều hình thức (*loa truyền thanh, họp thôn làng, sinh hoạt câu lạc bộ, lồng ghép trong lễ hội, sinh hoạt cộng đồng...*), nhiều hộ gia đình và thanh niên dân tộc thiểu số đã hiểu rõ hơn tác hại của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, nhiều gia đình đã chủ động cho con em học tập, tránh tình trạng kết hôn sớm, lực lượng già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo, người có uy tín... đã phát huy vai trò nòng cốt trong việc vận động đồng bào không tảo hôn, không kết hôn cận huyết.. Cán bộ, công chức và Nhân dân vùng dân tộc thiểu số đã được trang bị và nâng cao kiến thức pháp luật, đặc biệt là Luật Hôn nhân và gia đình, từng bước tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật góp phần thực hiện tốt công tác dân tộc, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đặc biệt trong những năm qua trên địa bàn xã không có trường hợp vi phạm hôn nhân cận huyết thống.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn

- Việc vận động, tập hợp con em trong độ tuổi vị thành niên đến tham gia

các buổi tuyên truyền còn khó khăn; phần lớn số lượng người tham gia các buổi tuyên truyền chủ yếu là phụ huynh, người lớn tuổi trong thôn làng.

- Do cuộc sống mưu sinh nên công tác quản lý, giáo dục con em tại một số hộ gia đình người dân tộc thiểu số chưa chặt chẽ dẫn đến tình trạng tảo hôn, số phụ nữ dân tộc thiểu số sinh con lần đầu dưới 18 tuổi vẫn còn xảy ra tại một số thôn đã làm ảnh hưởng đến chất lượng dân số, nguồn nhân lực, thực hiện các mục tiêu giảm nghèo, nâng cao đời sống Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

- Một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số vẫn còn tư tưởng kết hôn, sinh con sớm, sinh nhiều con để có người lao động.

- Đời sống của đồng bào vùng dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn, trình độ dân trí còn hạn chế, chưa am hiểu nhiều về Luật Hôn nhân và gia đình, sức khỏe sinh sản.

- Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tuyên truyền trên địa bàn xã chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa được bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ công tác tuyên truyền nên kết quả còn hạn chế.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế, khó khăn

a) Nguyên nhân chủ quan

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hôn nhân và gia đình cho Nhân dân và các em thanh, thiếu niên còn hạn chế, chưa sâu rộng, hiệu quả chưa cao dẫn đến một số thôn tình trạng tảo hôn vẫn xảy ra.

- Việc quản lý, giáo dục con em ở một số gia đình chưa chặt chẽ, các bậc phụ huynh chưa quan tâm đến đời sống tâm lý, tình cảm của con em mình khi bước vào độ tuổi vị thành niên.

- Tình trạng thực thi pháp luật chưa kiên quyết trong quản lý, các chế tài xử phạt hành vi vi phạm trong hôn nhân chưa đủ mạnh để ngăn ngừa, răn đe tình trạng tảo hôn. Nhiều trường hợp nam, nữ sống chung với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn lại được cộng đồng dân cư nơi cư trú công nhận, bảo vệ.

- Một bộ phận người dân chưa nhận thức, hiểu rõ về Luật Hôn nhân và gia đình. Việc quản lý của phụ huynh đối với con em mình chưa được quan tâm chú trọng, nhiều gia đình có sự buông lỏng con cái. Bên cạnh đó, công tác phối hợp quản lý học sinh giữa nhà trường và gia đình có lúc chưa chặt chẽ.

b) Nguyên nhân khách quan

- Hiện nay, với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin các đối tượng trẻ em vị thành niên dễ dàng tiếp cận với các trang mạng không lành mạnh dẫn đến nhiều trường hợp mang thai ngoài ý muốn khi chưa đủ 18 tuổi.

- Đối với người đồng bào dân tộc thiểu số, việc kết hôn chủ yếu được thực hiện theo phong tục, tập quán; việc lấy vợ, lấy chồng chỉ cần sự đồng ý của những người đứng đầu trong làng hoặc của cha mẹ hai bên nam nữ và sự chứng kiến của gia đình, họ hàng, làng xóm là đủ, vì vậy tăng tỷ lệ tảo hôn, địa phương chưa kiểm soát được.

- Do điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc quản lý, giáo dục con em mình; một số hộ gia đình có điều kiện khó khăn chưa khuyến khích con em đến trường, muốn con cái ở nhà làm việc giúp đỡ gia đình; bản thân các em chưa nhận thức đầy đủ về việc học tập nâng cao trình độ, nhận thức để phục vụ bản thân khiến nhiều học sinh người dân tộc thiểu số nghỉ học sớm, nhất là sau khi kết thúc bậc học trung học cơ sở.

- Việc quản lý các đối tượng trẻ em tuổi vị thành niên còn gặp nhiều khó khăn do các em bỏ học sớm đi làm ăn xa không ở địa phương.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Đoàn giám sát quan tâm tổng hợp, đề xuất với cấp có thẩm quyền, nội dung cụ thể sau:

- Tăng cường mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ, công chức, cộng tác viên thôn làng, Đoàn thanh niên ở các trường học nhằm nâng cao kiến thức về Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật Dân sự, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình....

- Quan tâm bố trí kinh phí cho công tác tuyên truyền về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống để đảm bảo nguồn lực cần thiết triển khai công tác này trên địa bàn một cách hiệu quả.

(Có Phụ lục 04 chi tiết kèm theo).

Trên đây là Báo cáo của UBND xã Đăk Kôi về kết quả thực hiện Tiểu dự án 2 - Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Trí